

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2026/HNGĐ-ST

Ngày 20/01/2026

V/v “*Xin ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Hà Thía.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hoàng Bá;

2. Bà Đoàn Sơn Lâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Y – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ.

Đại diện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Lưu Quốc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 111/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 373/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 428/2025/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Phương N – sinh năm 1985 (Yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Cao Văn N1 – sinh năm 1985 (Vắng mặt lần 2).

Địa chỉ: ấp T, xã C, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền, lợi ích được bảo vệ: Cháu Cao Nhã Q - sinh ngày 23/5/2011 và cháu Cao Ngân Q1 – sinh ngày 07/8/2014 (Yêu cầu xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết trình bày như sau: Hôn nhân của bà và ông Cao Văn N1 đến với nhau là do tự quen biết, tìm hiểu yêu thương nhau khoảng 01 năm thì tự nguyện tiến tới hôn nhân, tổ chức lễ cưới năm 2010, đã đăng ký kết hôn ngày 06/11/2009 tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ (nay là Ủy ban nhân dân xã P, thành phố Cần Thơ).

Bà N và ông N1 chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông N1 tính tình không chung thủy, bà phát hiện ông có tình cảm với người phụ nữ khác, bà khuyên và cùng ông tiếp tục chung sống, chăm lo cho cuộc sống gia đình. Đến tháng 5/2025 bà N biết ông N1 lại có tình cảm với một người phụ nữ khác nên bà không thể chấp nhận. Tháng 7/2025 ông N1 dọn ra ngoài sống riêng và ly thân với bà cho đến nay. Trong thời gian ly thân bà có liên lạc với ông N1, thông báo đã nộp đơn xin ly hôn tại Tòa án nhưng ông N1 không ý kiến hay muốn hàn gắn tình cảm nên bà xin được ly hôn với ông N1.

Về con chung: Quá trình chung sống bà và ông N1 có 02 con chung tên Cao Nhã Q, sinh ngày 23/5/2011 và Cao Ngân Q1, sinh ngày 07/8/2014; từ khi ly thân bà N là người trực tiếp nuôi con chung. Khi ly hôn, bà xin tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông N1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, riêng và nợ: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Cao Văn N1 mặc dù được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu, chứng cứ; không chấp hành giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án; đồng thời vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa.

Người có quyền lợi ích được bảo vệ cháu Nhã Q và Ngân Q1 đã trình bày: Các cháu là con chung của bà Võ Phương N và ông Cao Văn N1. Cháu Nhã Q đang học lớp 9, cháu Ngân Q1 đang học lớp 6. Hiện các cháu đang sống chung với nguyên đơn. Khi nguyên đơn, bị đơn ly hôn các cháu nguyện vọng tiếp tục sống với nguyên đơn không yêu cầu gì với bị đơn.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người tiến hành tố tụng và các đương sự đều chấp hành tốt quy định của pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà N được ly hôn với ông N1. Về con chung, giao cháu Nhã Q và Ngân Quỳnh cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông N1 không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, riêng và nợ chung không xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Phương N xin ly hôn với bị đơn ông Cao Văn N1 thì đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân gia đình, căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025 thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu Vực 4 - Cần Thơ. Tại phiên

tòa bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không lý do nên căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] Về hôn nhân của bà N và ông N1 là hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của ông, bà là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Theo nguyên đơn trình bày nguyên nhân mâu thuẫn của ông, bà chủ yếu là bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung trong xây dựng hạnh phúc gia đình; Vợ, chồng thường xuyên cãi vã dẫn đến hôn nhân mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không còn hạnh phúc; điều này cũng phù hợp với biên bản xác minh Tòa án lập ngày 19/11/2025. Hơn nữa Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng cho bị đơn về yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, tuy nhiên bị đơn không đến Tòa án cũng không gửi văn bản thể hiện ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, cho thấy bị đơn không muốn hàn gắn tình cảm với nguyên đơn, hôn nhân đã mâu thuẫn trầm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà N được ly hôn với ông N1 là phù hợp.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, nguyên đơn và bị đơn có 02 con chung tên Cao Nhã Q, sinh ngày 23/5/2011 và Cao Ngân Q1, sinh ngày 07/8/2014. Khi ly hôn nguyên đơn có yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông N1 cấp dưỡng nuôi con và đây cũng là nguyện vọng của cháu Nhã Q và Ngân Q1. Hội đồng xét xử nhận thấy, yêu cầu của nguyên đơn phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, riêng và nợ: Nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Đối với bị đơn nếu có yêu cầu chia tài sản chung, riêng và nợ thì có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[6] Lời phát biểu của kiểm sát viên về phần thủ tục tố tụng, cũng như đề xuất về nội dung giải quyết trong vụ án là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các Điều 4, 5, 6, 28, 35, 39, 147, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 51, 54, 56, 69, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Võ Phương N được ly hôn với ông Cao Văn N1.

- *Về con chung*: Giao 02 cháu Cao Nhã Q, sinh ngày 23/5/2011 và Cao Ngân Q1, sinh ngày 07/8/2014 cho bà Võ Phương N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi, ông Cao Văn N1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho các đương sự, không ai được cản trở bị đơn thực hiện quyền này. Vì lợi ích con chung, nguyên đơn, bị đơn có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung, riêng và nợ*: Không xem xét giải quyết. Bị đơn nếu có yêu cầu chia tài sản chung, riêng và nợ thì có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ án khác.

- *Về án phí*: Bà Võ Phương N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được chuyển từ số tiền tạm nộp án phí sang án phí đã nộp theo biên lai số 0004788 ngày 09/10/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ nên nguyên đơn không phải nộp thêm án phí.

- *Về quyền kháng cáo*: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND KV 4- Cần Thơ;
- VKS KV 4 – Cần Thơ;
- THA dân sự TP Cần Thơ;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Võ Hà Thía